

Phẩm 84: THẬT THUYẾT

Bấy giờ Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, người thấy thật đã không tạp nhiễm và không thanh tịnh, còn người thấy không thật cũng không tạp nhiễm và không thanh tịnh. Vì sao? Vì tất cả pháp đều không sở hữu.

Bạch Thế Tôn, người nói thật đã không tạp nhiễm và không được thanh tịnh, còn người nói không thật cũng không tạp nhiễm và không thanh tịnh. Vì sao? Vì tất cả pháp không có tự tánh.

Bạch Thế Tôn, pháp không tự tánh đã không tạp nhiễm và không thanh tịnh, pháp có tự tánh cũng không tạp nhiễm và không thanh tịnh. Các pháp có tự tánh và không tự tánh cũng không tạp nhiễm và không thanh tịnh. Vì sao? Vì tất cả pháp đều dùng không tánh làm tự tánh.

Bạch Thế Tôn, người thấy thật và người nói thật đều không nhiễm, không tịnh. Người không thấy thật, người không nói thật cũng không nhiễm, không tịnh. Vậy vì sao có lúc Thế Tôn nói có pháp thanh tịnh?

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, Ta nói tánh bình đẳng của tất cả pháp là pháp thanh tịnh.

Cụ thọ Thiện Hiện thưa tiếp:

–Bạch Thế Tôn, thế nào là tánh bình đẳng của tất cả pháp?

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, các pháp chân như, pháp giới, pháp tánh, tánh không hư vọng, tánh chẳng đổi khác, tánh bình đẳng, tánh ly sinh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn. Nếu Phật xuất hiện ở đời hoặc không xuất hiện ở đời thì tánh tướng vẫn thường trụ, nên gọi là tánh bình đẳng của tất cả pháp. Tánh bình đẳng này gọi là pháp thanh tịnh. Đây là dựa vào Thế tục đế mà nói là thanh tịnh chứ không dựa Thắng nghĩa đế. Vì sao? Vì trong Thắng nghĩa đế đã không còn phân biệt, cũng không còn hý luận, tất cả danh tự ngôn ngữ đều cắt đứt trên đường đi.

Cụ thọ Thiện Hiện thưa:

–Bạch Thế Tôn, nếu tất cả pháp như mộng, như ảo trong gương, như tiếng vọng, quán năng, như bóng, như huyễn hóa và như thành Tầm hương, thì dầu nó hiện lên giống như thật có, nhưng mà không thật sự có. Các Đại Bồ-tát vì sao lại dựa vào pháp chẳng thật có này, để phát tâm hướng đến quả vị Giác ngộ cao tột. Rồi lại thề rằng: “Tôi phải viên mãn Bồ thí ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa. Tôi sẽ viên mãn Thần thông thù thắng ba-la-mật-đa. Tôi sẽ viên mãn phương tiện thiện xảo, nguyện lực trí vi diệu Ba-la-mật-đa. Tôi sẽ viên mãn bốn Tĩnh lực, bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc. Tôi sẽ viên mãn bốn Niệm trụ cho đến tám chi Thánh đạo. Tôi sẽ viên mãn pháp môn giải thoát Không, Vô tướng, Vô nguyện. Tôi sẽ viên mãn tám Giải thoát cho đến mười Biến xứ. Tôi sẽ viên mãn pháp không bên trong cho đến pháp không không tánh tự tánh. Tôi sẽ viên mãn chân như cho đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn. Tôi sẽ viên mãn Thánh đế khổ, tập, diệt, đạo. Tôi sẽ viên mãn bậc Cực hỷ cho đến bậc Pháp vân. Tôi sẽ viên mãn tất cả pháp môn Đà-la-ni, tất cả pháp môn Tam-ma-địa. Tôi sẽ viên mãn năm loại mắt, sáu phép thần thông. Tôi sẽ viên mãn mười lực của Như Lai cho đến mười tám pháp Phật bất cộng. Tôi sẽ viên mãn pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả. Tôi sẽ viên mãn trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng. Tôi sẽ viên mãn ba mươi hai

tướng tốt, tám mươi vẻ đẹp của bậc Đại sĩ. Tôi sẽ phát vô lượng ánh sáng chiếu khắp vô biên thế giới trong mười phương. Tôi sẽ phát ra âm thanh vi diệu khắp cả vô biên thế giới trong mười phương. Tùy theo sự hiểu biết khác nhau do tâm và tâm sở pháp của các hữu tình xác định mà nói cho họ những loại pháp môn khiến được lợi ích an lạc.”

Đức Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, ý ông thế nào? Pháp mà ông nói chẳng lẽ không phải như mộng, ảnh tượng, tiếng vang, quang năng, hình bóng, huyễn hóa và thành Tầm hương hay sao?

Thiện Hiện thưa:

–Bạch Thế Tôn, đúng vậy, đúng vậy! Bạch Thế Tôn, tất cả pháp như mộng cho đến như thành Tầm hương đều không thật sự. Thế cho nên khi Đại Bồ-tát hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa thường phát thệ nguyện lớn rằng: “Tôi sẽ viên mãn tất cả công đức để làm lợi ích an lạc cho vô lượng hữu tình.”

Bạch Thế Tôn, những gì thấy trong mộng, nói rộng cho đến những sự việc hiện trong thành Tầm hương mà thực hành Bồ thí ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa đều không thật có, thì làm sao có thể viên mãn, bởi tất cả pháp khác cũng như vậy, đều không thật có.

Bạch Thế Tôn, những gì thấy trong mộng, nói rộng cho đến những sự việc hiện trong thành Tầm hương mà thực hành ba mươi hai tướng tốt, tám mươi vẻ đẹp của bậc Đại sĩ, đều không thật có, thì làm sao có thể viên mãn, bởi tất cả pháp khác cũng như vậy, đều chẳng thật có.

Bạch Thế Tôn, những gì thấy trong mộng, nói rộng cho đến các sự việc hiện trong thành Tầm hương mà thành sự nghiệp của tất cả thệ nguyện đều không thật có, bởi tất cả pháp khác cũng như vậy, đều chẳng thật có.

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, đúng vậy, đúng vậy, đúng như lời ông nói! Pháp chẳng thật có mà thực hành Bồ thí ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa thì làm sao viên mãn. Như vậy cho đến pháp chẳng thật có, không thể hành ba mươi hai tướng tốt, tám mươi vẻ đẹp thì làm sao có thể viên mãn. Pháp chẳng thật có, không thể thành tựu các sự nghiệp đã nguyện. Vì pháp chẳng thật nên không thể chứng quả vị Giác ngộ cao tốt.

Lại nữa này Thiện Hiện, Bồ thí, Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tĩnh lực, Bát-nhã ba-la-mật-đa và vô lượng, vô biên pháp lành cũng chẳng thật có nên không thể chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tốt.

Thiện Hiện nên biết, tất cả các pháp như vậy đều do suy nghĩ tạo tác. Các pháp do suy nghĩ tạo tác thì không thể đạt trí Nhất thiết trí.

Lại này Thiện Hiện, như vậy đối với đạo Bồ-đề, mặc dù các pháp có thể phát sinh; nhưng quả của nó không có tác dụng hỗ trợ. Do các pháp này không sinh, không khởi, không thật tướng. Các Đại Bồ-tát khi thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, từ lúc mới phát tâm đã có nhiều nghiệp lành từ thân, khẩu, ý. Nghĩa là đã biết tu hành Bồ thí, Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tĩnh lực, Bát-nhã ba-la-mật-đa; như vậy cho đến, tu hành trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng, do vậy mà biết tất cả như mộng, bóng trong gương, quang năng, bóng, huyễn hóa và thành Tầm hương đều không thật có.

Lại nữa này Thiện Hiện, như vậy, các pháp tuy không thật có, nhưng nếu không viên mãn, thì nhất định không thể đem lại sự thành tựu cho hữu tình, làm nghiêm tịnh

cõi Phật, chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột. Nghĩa là, các Đại Bồ-tát nếu không viên mãn Bồ thí, Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tĩnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa cho đến trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng thì nhất định không thể đem lại sự thành tựu cho hữu tình, làm nghiêm tịnh cõi Phật, chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột.

Lại nữa này Thiện Hiện, các Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, với tất cả pháp lành đã tu tập đều biết thật sự nó như mộng cho đến như thành Tầm hương. Nghĩa là nếu tu hành Bồ thí, Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tĩnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa thì đều biết thật sự nó như mộng cho đến như thành Tầm hương. Như vậy, nếu tu hành cho đến trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng thì cũng đều biết như thật nó như mộng cho đến như thành Tầm hương. Nếu đem lại sự thành tựu cho hữu tình, làm nghiêm tịnh cõi Phật, thì đối với quả vị Giác ngộ cao tột cũng đều biết như thật, nó như mộng cho đến như thành Tầm hương. Và cũng biết như thật cái tâm hành sai khác của các loài hữu tình, nó như mộng cho đến như thành Tầm hương.

Lại nữa này Thiện Hiện, các Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, đối với tất cả pháp không chấp có, không chấp không. Nếu ai chấp như vậy mà chứng đắc trí Nhất thiết trí thì cũng biết pháp đó là như mộng cho đến như thành Tầm hương. Thế nên không chấp có, không chấp không. Vì sao? Vì Bồ thí, Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tĩnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa cho đến trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng đều không chấp giữ; pháp thiện, pháp bất thiện cũng không chấp giữ; pháp hữu ký, vô ký cũng không chấp giữ; pháp hữu lậu, vô lậu cũng không chấp giữ; pháp thế gian, xuất thế gian cũng không chấp giữ; pháp hữu vi, vô vi cũng không chấp giữ. Sau khi các Đại Bồ-tát biết tất cả pháp không thể chấp giữ rồi, thì cầu chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột. Vì sao? Vì tất cả pháp đều không thể chấp giữ, đều không thật sự có, nó như mộng cho đến như thành Tầm hương, nên không thể chấp giữ, không thể chứng đắc pháp không chấp giữ. Nhưng với pháp như vậy thì các hữu tình không biết, không thấy. Các Đại Bồ-tát vì làm lợi ích cho các hữu tình kia mà hướng đến quả vị Giác ngộ cao tột.

Lại nữa này Thiện Hiện, các Đại Bồ-tát từ lúc mới phát tâm vì muốn làm lợi lạc cho các hữu tình mà tu hành Bồ thí ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa. Chẳng phải vì riêng mình, chẳng phải vì việc khác. Chỉ vì muốn làm lợi lạc cho các hữu tình mà cầu quả vị Giác ngộ cao tột, không vì riêng mình không vì việc khác.

Lại nữa này Thiện Hiện, các Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, thấy kẻ phàm phu, ngu si ở trong vô ngã mà tưởng hữu ngã; chẳng phải hữu tình mà tưởng hữu tình; như vậy cho đến chẳng phải hiểu biết mà tưởng hiểu biết, không thấy mà tưởng thấy. Các Đại Bồ-tát thấy việc như vậy nên rất thương xót, dùng phương tiện giáo hóa, để họ xa lìa chấp trước, vọng tưởng điên đảo, đưa vào trong cảnh giới cam lồ vô tướng. Trụ trong cảnh giới đó, người ấy không còn phát sinh những vọng tưởng về ngã, về những điều biết, thấy. Khi ấy tất cả trạo cử, tán loạn, hý luận, phân biệt không còn hiện hành, tâm luôn an trụ vào cảnh giới tịch tĩnh thản nhiên không hý luận.

Này Thiện Hiện, các Đại Bồ-tát nhờ phương tiện này mà hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa. Với các pháp, mình không chấp trước và dạy bảo người khác không chấp trước một pháp nào cả. Đây là dựa vào Thế tục đế chứ không dựa vào Thắng nghĩa đế. Vì trong Thắng nghĩa đế không chấp trước gì cả, còn phân biệt giữa mình và người đều không thể đắc.

Bấy giờ Cụ thọ Thiện Hiện thưa:

–Bạch Thế Tôn, Phật pháp mà Đức Phật chứng được khi đắc quả vị Giác ngộ cao

tốt là căn cứ vào thế tục nói là đắc hay căn cứ vào thắng nghĩa mà nói là đắc?

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, Phật pháp mà Phật chứng được khi đắc quả vị Giác ngộ cao tốt, là căn cứ vào thế tục mà nói là đắc, chứ không căn cứ vào thắng nghĩa. Nếu căn cứ vào thắng nghĩa thì chủ thể đắc và đối tượng để đắc đều không thể đắc. Vì sao? Nếu nói người này đắc pháp như vậy thì có đối tượng để đắc; mà có đối tượng để đắc tức là chấp có hai. Người chấp có hai thì không thể chứng đắc quả, cũng không hiện quán.

Cụ thọ Thiện Hiện thưa:

–Bạch Thế Tôn, nếu chấp có hai thì không thể đắc quả, cũng không hiện quán. Vậy người chấp không có hai thì có thể đắc quả và có hiện quán không?

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, người chấp có hai không thể đắc quả, cũng không hiện quán. Người chấp không có hai cũng như vậy, vì có sự chấp trước, như chấp có hai hoặc chấp không có hai. Nếu không chấp có hai, không chấp không có hai thì gọi là đắc quả, cũng gọi là hiện quán. Vì sao? Nếu chấp, do đấy mà có thể đắc quả thì cũng có hiện quán còn nếu chấp, do kia nên không thể đắc quả cũng không hiện quán thì như vậy là hý luận, chẳng lẽ trong tánh bình đẳng của tất cả pháp có các hý luận? Phải lìa hý luận thì mới có thể gọi là tánh bình đẳng của pháp.

Cụ thọ Thiện Hiện thưa:

–Bạch Thế Tôn, nếu tất cả pháp đều lấy không tánh làm tự tánh, thì ở đây sao nói có pháp tánh bình đẳng?

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, nếu xứ ấy hoàn toàn không có tánh, cũng không có không tánh thì cũng không thể nói là tánh bình đẳng. Như vậy mới gọi là tánh bình đẳng của pháp. Thiện Hiện nên biết, tánh bình đẳng đã không thể nói, cũng không thể biết. Trừ tánh bình đẳng, thì không có pháp nào, có thể đắc, lìa tất cả pháp, tánh không bình đẳng. Thiện Hiện nên biết, pháp tánh bình đẳng, đối với kẻ phàm phu, bậc Thánh đều không thể tu hành được vì chẳng phải cảnh giới của họ.

Cụ thọ Thiện Hiện thưa:

–Bạch Thế Tôn, pháp tánh bình đẳng chẳng lẽ cũng không phải là cảnh giới của Phật sao?

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, đối với pháp tánh bình đẳng tất cả bậc Thánh đều không thể hành, cũng không thể chứng; nghĩa là hàng Dự lưu, hoặc Nhất lai, hoặc Bất hoàn, hoặc A-la-hán, hoặc Độc giác, hoặc Bồ-tát, hoặc chư Như Lai đều không thể lấy pháp tánh bình đẳng làm cảnh giới tu hành vì trong đấy tất cả đều là hý luận, phân biệt nên không thể tu hành.

Cụ thọ Thiện Hiện thưa:

–Bạch Thế Tôn, đối với các pháp của Phật đều tự tại. Như vậy sao nói pháp tánh bình đẳng cũng chẳng phải cảnh giới tu hành của chư Phật?

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, đối với các pháp của Phật đều tự tại; nếu tánh bình đẳng đối với Phật có khác biệt thì có thể nói đó là cảnh giới tu hành của Phật. Nhưng tánh bình đẳng đối với Phật không khác biệt; như vậy sao nói là có cảnh giới tu hành của Phật. Thiện Hiện nên biết, nếu pháp tánh bình đẳng của phàm phu, pháp tánh bình đẳng của

Dự lưu, Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, Độc giác, Bồ-tát, Như Lai, tất cả pháp tánh bình đẳng đó, đều đồng một tướng, thì gọi là không tướng, là một, bình đẳng, không hai, không khác, nhưng không thể nói đây là pháp tánh bình đẳng của phàm phu. Nói rộng ra thì đây là pháp tánh bình đẳng của Như Lai. Ở trong tánh bình đẳng của tất cả pháp này, các tánh bình đẳng đã không thể đặc thì trong đó tướng sai khác của phàm phu và Dự lưu... cũng không thể đặc.

Cụ thọ Thiện Hiện thưa:

–Bạch Thế Tôn, nếu các tướng sai khác trong tánh bình đẳng của tất cả pháp, đều không thể đặc, thì pháp của phàm phu và Dự lưu... đến hữu tình, phải không sai khác?

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, đúng vậy, đúng vậy, như lời ông nói! Trong tánh bình đẳng của tất cả pháp, các pháp của phàm phu hoặc của bậc Thánh cho đến pháp của Như Lai và hữu tình cũng đều không sai khác.

Cụ thọ Thiện Hiện thưa:

–Bạch Thế Tôn, trong tánh bình đẳng của tất cả pháp, pháp của phàm phu, của bậc Thánh và của hữu tình đều không sai khác thì tại sao lại có Tam bảo xuất hiện trong thế gian, đó là Phật bảo, Pháp bảo và Tăng bảo?

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, ý ông thế nào? Pháp tánh bình đẳng của Phật, Pháp, Tăng bảo có khác nhau không?

Thiện Hiện thưa:

–Bạch Thế Tôn, theo con hiểu ý nghĩa Phật nói, thì pháp tánh bình đẳng của Phật, Pháp, Tăng bảo đều không sai khác. Vì sao? Vì pháp tánh bình đẳng của Phật, Pháp, Tăng bảo tất cả đều chẳng tương ứng, chẳng phải không tương ứng, vô sắc, vô kiến, vô đối, chỉ là một tướng, gọi đó là không tướng. Nhưng Phật Thế Tôn đối với pháp không tướng, Ngài dùng phương tiện thiện xảo kiến lập đủ mọi pháp và danh tướng sai khác của hữu tình mà nói đây là phàm phu và pháp phàm phu, cho đến đây là Như Lai và pháp Như Lai.

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, đúng vậy, đúng vậy, đúng như lời ông nói! Đối với các pháp, chư Phật dùng phương tiện thiện xảo để có thể đối với không tướng mà kiến lập đủ tất cả các pháp và danh tướng sai biệt của hữu tình.

Lại nữa này Thiện Hiện, ý ông thế nào? Nếu chư Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác không chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột; còn nói: chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột nhưng không vì hữu tình mà kiến lập danh tướng sai khác của các pháp; thì các loài hữu tình có thể tự biết đây là địa ngục, đây là bàng sinh, đây là nạ quý, đây là người, đây là trời, nghĩa là trời Tứ đại vương cho đến trời Phi tướng phi phi tướng xứ; đây là sắc cho đến thức; đây là nhãn xứ cho đến ý xứ; đây là sắc xứ cho đến pháp xứ; đây là nhãn giới cho đến ý giới; đây là sắc giới cho đến pháp giới; đây là nhãn thức giới cho đến ý thức giới; đây là nhãn xúc cho đến ý xúc; đây là các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra, cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra; đây là địa giới cho đến thức giới; đây là nhân duyên cho đến tăng thượng duyên; đây là các pháp do duyên sinh; đây là vô minh cho đến lão tử; đây là pháp thiện, pháp bất thiện; đây là pháp hữu ký, vô ký; đây là pháp hữu lậu, vô lậu; đây là pháp thế gian, xuất thế gian; đây là pháp hữu vi, vô vi; đây là pháp Bồ thí ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa; đây là bốn Niệm trụ cho đến

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

tám chi Thánh đạo; đây là pháp không bên trong cho đến pháp không không tánh tự tánh; đây là chân như cho đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn; đây là Thánh đế khổ, tập, diệt, đạo; đây là bốn Tĩnh lực, bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc; đây là pháp môn giải thoát Không, Vô tướng, Vô nguyện; đây là tám Giải thoát cho đến mười Biến xứ; đây là bậc Tịnh quán cho đến bậc Như Lai; đây là bậc Cực hỷ cho đến bậc Pháp vân; đây là tất cả pháp môn Đà-la-ni, tất cả pháp môn Tam-ma-địa; đây là năm loại mắt, sáu phép thần thông; đây là mười lực của Như Lai cho đến mười tám pháp Phật bất cộng; đây là ba mươi hai tướng tốt, tám mươi vẻ đẹp của bậc Đại sĩ; đây là pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả; đây là trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng; đây là tất cả tướng diệu nguyện trí; đây là trí Nhất thiết trí; đây là Tam bảo; đây là ba thừa... Tất cả danh tướng sai khác như vậy, các loài hữu tình có thể tự biết được không?

Thiện Hiện thưa:

–Bạch Thế Tôn, không! Nếu Phật không vì hữu tình, kiến lập tất cả danh tướng sai khác như vậy, thì các hữu tình không thể tự biết tất cả danh tướng sai biệt ấy.

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, cho nên đối với pháp không tướng, chư Như Lai dùng phương tiện thiện xảo, tuy vì hữu tình mà kiến lập những danh tướng sai khác, nhưng trong tánh bình đẳng của các pháp không bị lay động, mặc dù ban bố ân đức lớn cho hữu tình nhưng trong đó không chấp lấy tướng.

Bấy giờ Cụ thọ Thiện Hiện thưa:

–Bạch Thế Tôn, nếu như trong tánh bình đẳng của tất cả pháp, Như Lai đều không bị lay động, thì như vậy tất cả phàm phu, Dự lưu, Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, Độc giác, Bồ-tát ở trong tánh bình đẳng của các pháp cũng không bị lay động phải không?

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, đúng vậy, đúng vậy! Vì tất cả các pháp và các hữu tình đều không vượt ra ngoài tánh bình đẳng, nó đồng một tánh bình đẳng. Nên biết rằng, chân như nói rộng cho đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn cũng đều như vậy. Các pháp của phàm phu và của các bậc Thánh đối với chân như... đều không có sai biệt.

Cụ thọ Thiện Hiện thưa:

–Bạch Thế Tôn, nếu các phàm phu và các bậc Thánh về tánh bình đẳng của tất cả pháp không sai khác, thì nay tất cả pháp và tướng của hữu tình có khác, cho nên tánh cũng phải khác. Thế thì tánh của pháp cũng đều khác, nghĩa là tướng của sắc cho đến tướng của thức đều khác, cho nên tánh cũng nên khác. Tướng nhãn xứ cho đến tướng ý xứ đều khác, nên tánh cũng phải khác. Tướng sắc xứ cho đến tướng pháp xứ đều khác, nên tánh cũng sẽ khác. Tướng nhãn giới cho đến tướng ý giới đều khác, nên tánh cũng sẽ phải khác. Tướng sắc giới cho đến tướng pháp giới đều khác, nên tánh cũng phải khác. Tướng nhãn thức giới cho đến tướng ý thức giới đều khác, nên tánh cũng phải khác. Tướng nhãn xúc cho đến tướng ý xúc đều khác, nên tánh cũng phải khác. Tướng các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra cho đến tướng các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra đều khác, nên tánh cũng phải khác. Tướng địa giới cho đến tướng thức giới đều khác, nên tánh cũng phải khác. Tướng nhân duyên cho đến tướng tăng thượng đều khác, nên tánh cũng phải khác. Tướng các pháp do duyên sinh đều khác, nên tánh cũng phải khác. Tướng vô minh cho đến tướng lão tử đều khác, nên tánh cũng phải khác. Tướng tham, sân, si đều khác, nên tánh cũng phải khác. Tướng nhận thức của phàm phu đều khác, nên tánh cũng phải khác. Tướng bốn Tĩnh lực, bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc đều khác,

nên tánh cũng phải khác. Tướng bốn Niệm xứ cho đến tướng tám chi Thánh đạo đều khác, nên tánh cũng phải khác. Tướng pháp môn giải thoát Không, Vô tướng, Vô nguyện đều khác, nên tánh cũng phải khác. Tướng pháp không bên trong cho đến pháp không không tánh tự tánh đều khác, nên tánh cũng phải khác. Tướng chân như cho đến tướng cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn đều khác, nên tánh cũng phải khác. Tướng Thánh đế khổ, tập, diệt, đạo đều khác, nên tánh cũng phải khác. Tướng Bồ thí ba-la-mật-đa cho đến tướng Bát-nhã ba-la-mật-đa đều khác, nên tánh cũng phải khác. Tướng tám Giải thoát cho đến tướng mười Biến xứ đều khác, nên tánh cũng phải khác. Tướng bậc Tịnh quán cho đến tướng bậc Như Lai đều khác, nên tánh cũng phải khác. Tướng bậc Cực hỷ cho đến tướng bậc Pháp vân đều khác, nên tánh cũng phải khác. Tướng tất cả pháp môn Đà-la-ni, tất cả pháp môn Tam-ma-địa đều khác nên tánh cũng phải khác. Tướng năm loại mắt, sáu phép thần thông đều khác nên tánh cũng phải khác. Tướng mười lực của Như Lai, mười tám pháp Phật bất cộng đều khác, nên tánh cũng phải khác. Tướng ba mươi hai và tám mươi vẻ đẹp của bậc Đại sĩ đều khác, nên tánh cũng phải khác. Tướng của pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả đều khác, nên tánh cũng phải khác. Tướng trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng đều khác, nên tánh cũng phải khác. Tướng phàm phu ngu si cho đến tướng Như Lai đều khác, nên tánh cũng phải khác. Tướng của pháp thiện, pháp bất thiện đều khác, nên tánh cũng phải khác. Tướng của pháp hữu ký, vô ký đều khác, nên tánh cũng phải khác. Tướng của pháp hữu lậu, vô lậu đều khác, nên tánh cũng phải khác. Tướng của pháp thế gian và xuất thế gian đều khác, nên tánh cũng phải khác. Tướng của pháp hữu vi, vô vi đều khác, nên tánh cũng phải khác.

Bạch Thế Tôn, nếu tướng của tất cả pháp ấy đều khác, tánh của pháp cũng đều khác, vậy thì tại sao tướng sai khác của tất cả các pháp đó lại có thể an lập pháp tánh thành một tướng? Vì sao các Đại Bồ-tát, khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa không phân biệt pháp và hữu tình có các loại tánh? Nếu Đại Bồ-tát không phân biệt pháp và các hữu tình có các loại tánh, thì không thể hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa được. Nếu không thể hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, thì không thể từ địa Bồ-tát này đến địa Bồ-tát kia. Nếu nhất định không thể từ địa Bồ-tát này đạt đến địa Bồ-tát kia thì sẽ không thể đạt đến nhập Chánh tánh ly sinh của Bồ-tát. Nếu không thể nhập vào Chánh tánh ly sinh của Bồ-tát thì không thể vượt qua các địa Thanh văn và Độc giác. Nếu không vượt qua địa Thanh văn, Độc giác thì sẽ không thể viên mãn Thần thông ba-la-mật-đa. Nếu không viên mãn Thần thông ba-la-mật-đa thì không thể tự tại dạo chơi trong các thần thông. Nếu không tự tại dạo chơi trong các thần thông thì không thể viên mãn Bồ thí ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa. Nếu không viên mãn Bồ thí ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa thì sẽ không từ cõi Phật này đi đến cõi Phật khác, để gần gũi, cúng dường chư Phật Thế Tôn. Nếu không thể từ cõi Phật này đi đến cõi Phật khác để gần gũi, cúng dường Phật Thế Tôn thì sẽ không thể trồng các căn lành với chư Phật. Nếu không trồng căn lành với chư Phật, thì không thể làm nghiêm tịnh cõi Phật, đem lại sự thành tựu cho hữu tình. Nếu không thể làm nghiêm tịnh cõi Phật, đem lại sự thành tựu cho hữu tình thì sẽ không thể chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột, chuyển bánh xe chánh pháp, độ các hữu tình, khiến chúng xa lìa sinh tử trong cảnh giới ác.

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, như lời ông nói, từ các phàm phu cho đến các bậc Thánh và tánh bình đẳng của tất cả pháp không sai khác; nay tướng của tất cả pháp và các hữu

tình đều khác, nên tánh phải khác. Thế thì tánh của pháp cũng phải khác. Vậy thì tại sao đối với các pháp của các tướng sai khác, có thể an lập tánh của pháp là một tướng? Vì sao các Đại Bồ-tát thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, không phân biệt pháp và các hữu tình có các loại tánh, nói rộng ra cho đến, này Thiện Hiện, ý ông thế nào? Pháp tánh của sắc là không tánh ư? Tánh pháp của thọ, tưởng, hành, thức là không tánh ư? Như vậy cho đến tất cả tánh của pháp hữu vi, vô vi là không tánh ư?

Thiện Hiện thưa:

–Bạch Thế Tôn, đúng vậy, đúng vậy, tánh của tất cả pháp là không tánh!

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, ý ông thế nào? Tướng sai khác của tất cả pháp trong không tánh là có thể đắc không, nghĩa là tướng khác của sắc nói rộng cho đến tướng khác của tất cả hữu vi, vô vi là có thể đắc hay sao?

Thiện Hiện thưa:

–Bạch Thế Tôn, không! Tất cả tướng khác trong không tánh đều không thể đắc.

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, do đây ông nên biết, tánh bình đẳng của pháp chẳng phải là tất cả phàm phu ngu si, chẳng phải là tất cả phàm phu ngu si, như vậy cho đến chẳng phải là Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, chẳng phải là Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác. Tánh pháp bình đẳng, chẳng phải sắc; chẳng phải là sắc; chẳng phải thọ, tưởng, hành, thức; chẳng phải là thọ, tưởng, hành, thức. Như vậy cho đến chẳng phải là pháp hữu vi, vô vi; chẳng phải là pháp hữu vi, vô vi.

Cụ thọ Thiện Hiện thưa:

–Bạch Thế Tôn, tánh pháp bình đẳng là hữu vi hay là vô vi?

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, tánh pháp bình đẳng chẳng phải là hữu vi, cũng chẳng phải là vô vi. Nhưng là pháp hữu vi, thì pháp vô vi chẳng thể nắm bắt được; là pháp vô vi thì pháp hữu vi cũng chẳng thể nắm bắt được.

Thiện Hiện nên biết về cảnh giới hữu vi và cảnh giới vô vi. Hai cảnh giới ấy không hợp, không tan, vô sắc, vô kiến, vô đối, chỉ là một tướng gọi đó là không tướng. Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác căn cứ vào Thế tục đế mà nói, chứ không căn cứ vào Thắng nghĩa đế. Vì sao? Vì chẳng phải trong Thắng nghĩa đế có thể đắc thân hành, khẩu hành, ý hành; chẳng phải là thân hành, khẩu hành, ý hành có thể đắc Thắng nghĩa đế!

Thiện Hiện nên biết, tánh pháp bình đẳng, pháp hữu vi, pháp vô vi, tên gọi là thắng nghĩa, nhưng chẳng phải là tất cả hữu vi, vô vi mà có thắng nghĩa. Cho nên Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, với thắng nghĩa bất động mà hành hạnh Đại Bồ-tát, đem lại sự thành tựu cho hữu tình, làm nghiêm tịnh cõi Phật, chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột, chuyển bánh xe diệu pháp độ các hữu tình; để cho chúng vĩnh viễn đoạn trừ sinh, già, bệnh, chết, chứng đắc cứu cánh Niết-bàn thắng lạc.